

Số: /BC-UBND

Nguyễn Bình, ngày tháng 02 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Kết quả triển khai Chuyển đổi số huyện Nguyễn Bình**  
**tháng 02 năm 2025**

Thực hiện Công văn số 679/STTTT-BCVTCĐS ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cao Bằng về việc xây dựng báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số hàng tháng.

Ủy ban nhân dân huyện Nguyễn Bình báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chuyển đổi số (CĐS) tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

**I. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH:**

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cao Bằng, Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai (*chi tiết danh mục văn bản tại phụ lục gửi kèm*), trong đó giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể về chuyển đổi số theo chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông (TT&TT), các Sở, ban, ngành, phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tiễn của địa phương.

**II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

**1. Kết quả, tình hình triển khai kế hoạch chuyển đổi số năm 2025**

**1.1. Về tuyên truyền nâng cao nhận thức**

- Xác định tầm quan trọng của công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong quá trình thực hiện CĐS bao gồm xây dựng chính quyền điện tử chính quyền số, xã hội số, kinh tế số. UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện UBND các xã, thị trấn tập trung tuyên truyền phổ biến các chủ trương chính sách, pháp luật, chiến lược về ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện Chuyển đổi số của Đảng và Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức: Lồng ghép tại các cuộc họp, hội nghị của các cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị; Thông qua các Trang thông tin điện tử, các trang mạng xã hội...

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn (Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện), UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền CĐS trên các phương tiện truyền thông của huyện. Cập nhật tin, bài về chuyên mục Chuyển đổi số trên Trang Thông tin điện tử huyện.

## **1.2. Về hoàn thiện chính sách, quy định cho chuyển đổi số**

- Xác định việc Chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt, gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. UBND huyện đã ban hành việc xây dựng Kế hoạch hằng năm về chuyển đổi số tại đơn vị; Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng định kỳ hằng năm; tiếp tục nghiên cứu triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 07/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, CDS tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Thực hiện “Chương trình CDS quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 và triển khai kế hoạch số 506/KH-UBND ngày 08/3/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực CDS số tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và các văn bản hướng dẫn chuyên môn của cấp trên, trong tháng, UBND huyện đã tổ chức các hoạt động, thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về CDS cho CBCCVV và Nhân dân trên địa bàn. Phối hợp với các đơn vị viễn thông tổ chức hướng dẫn sử dụng dịch vụ tại một số cuộc họp xóm, tổ dân phố... qua đó đã truyền tải, nâng cao nhận thức của CBCCVV và Nhân dân về chủ trương, định hướng của tỉnh, huyện trong công tác phát triển chính quyền điện tử, hướng tới CDS.

- Lãnh đạo UBND huyện luôn quan tâm, tham gia đầy đủ các cuộc họp về CDS do tỉnh tổ chức; rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, tạo hành lang pháp lý thúc đẩy CDS của huyện, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; Trang thông tin điện tử của huyện đã lập chuyên mục riêng về CDS và đăng tải các tin, bài, tài liệu về CDS cung cấp đầy đủ thông tin theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

## **1.3. Kết quả triển khai xây dựng chính quyền số**

- Thường xuyên chỉ đạo rà soát, chỉnh sửa, bổ sung đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức huyện, xã, thị trấn có tài khoản, các đơn vị và cá nhân lãnh đạo có chữ ký số để sử dụng hệ thống quản lý văn bản iOffice. 100% các văn bản được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng, thực hiện ký số trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice (trừ văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước). Kết quả (tính từ ngày 08/01/2025 đến thời điểm báo cáo) UBND huyện đã ban hành 428 văn bản với 427 văn bản có ký số đạt 99,7%.

- Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến VNPT- iGate được triển khai đến 100% phòng chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện ứng dụng trong công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính; các hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến VNPT-iGate toàn bộ quá trình tiếp nhận, xử lý, trả kết giải quyết TTHC công khai, minh bạch trong quá trình giải quyết. Thường xuyên chỉ đạo công chức Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã chủ động hướng dẫn, hỗ trợ các cá

nhân, tổ chức đến thực hiện TTHC thực hiện thao tác nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công.

- Dịch vụ công:

+ Cấp huyện: Số DVC trực tuyến toàn trình đã được cung cấp: 140 TTHC; DVC một phần trực tiếp: 44 TTHC; DVC một phần trực tuyến: 93 TTHC.

+ Cấp xã: Số DVC trực tuyến toàn trình đã được cung cấp: 43 TTHC; DVC một phần trực tiếp: 21 TTHC; DVC một phần trực tuyến: 51 TTHC, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

#### **\* Tình hình tiếp nhận hồ sơ TTHC**

Cấp huyện: Có 141 hồ sơ yêu cầu giải quyết, số tiếp nhận mới là 56 hồ sơ, kỳ trước chuyển qua 85 hồ sơ. Có 116 hồ sơ đã giải quyết đúng và trước hạn; Có 25 hồ sơ đang giải quyết chưa đến hạn, không có hồ sơ quá hạn.

Số lượng hồ sơ DVC toàn trình và một phần được tiếp nhận trên cổng DVC huyện: 56 hồ sơ/ tổng 56 số hồ sơ tiếp nhận đạt tỷ lệ 100%.

+ Cấp xã: Có 328 hồ sơ yêu cầu giải quyết, số tiếp nhận mới là 324 hồ sơ, có 04 hồ sơ từ kỳ trước chuyển qua. Có 320 hồ sơ đã giải quyết đúng và trước hạn; có 03 hồ sơ đang giải quyết chưa đến hạn; 5 hồ sơ giải quyết quá hạn (xã Phan Thanh 02 hồ sơ, xã Yên Lạc 01 hồ sơ, thị trấn Nguyễn Bình 02 hồ sơ).

Số lượng hồ sơ DVC toàn trình và một phần được tiếp nhận trên cổng DVC huyện: 324 hồ sơ/ tổng 324 số hồ sơ tiếp nhận đạt tỷ lệ 100%.

**\* Thanh toán trực tuyến:** Cấp huyện được 16 hồ sơ với tổng số tiền thu được 2.619.000 đồng; Cấp xã được 249 hồ sơ, với tổng số tiền thu đc là 4.505.000đ

#### **\* Tình hình số hóa hồ sơ:**

- Cấp huyện: Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ đạt 100%; số hóa kết quả hồ sơ đạt 100%

- Cấp xã: Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ: Số hóa thành phần hồ sơ đạt 92,37%; số hóa kết quả hồ sơ đạt 98,87%.

### **1.4. Phát triển kinh tế số và xã hội số**

- UBND huyện đã bám sát Kế hoạch, hướng dẫn của UBND tỉnh, các sở, ngành về tiếp cận, tham gia chương trình CDS doanh nghiệp nhỏ và vừa, tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt tỷ lệ cao; tổng doanh nghiệp hợp tác xã: 55, trong đó:

+ Số Doanh nghiệp, hợp tác xã nộp thuế điện tử: 55

+ Số Doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử: 55

- Công tác tuyên truyền phổ biến về các dịch vụ phát triển kinh tế số được triển khai thường xuyên, tuy nhiên, một số người dân vẫn chưa chủ động nghiên cứu áp dụng sử dụng, còn thói quen sử dụng truyền thống như: Thanh toán bằng tiền mặt, ít mua hàng qua các sàn giao dịch điện tử...

- Việc thực hiện CDS trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, thương mại điện tử, nông nghiệp, du lịch đang được thúc đẩy mạnh mẽ, tỷ lệ người dân sử dụng các dịch vụ thông minh ngày càng tăng chủ yếu là tập trung tại khu vực đông dân cư, tập trung những tiện ích. Triển khai tuyên truyền, phổ biến rộng rãi thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của huyện về công tác CDS. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến như:

- Phần đầu phổ cập dịch vụ mạng 4G, tiến tới triển khai mạng di động 5G.

- Trên 80% tổ dân phố, xóm trên địa bàn huyện được phủ sóng di động hoặc cáp quang internet.

- Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh: 90%, tỷ lệ người dân sử dụng internet đạt trên 60%

- Chỉ đạo triển khai trên các nền tảng số như: VNeID; số sức khỏe điện tử; VssID (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế)...

- Số lượng tài khoản thanh toán lũy kế đạt 11.375 tài khoản và trong đó mở bằng phương thức điện tử eKYC đang hoạt động là 433 tài khoản.

- Dịch vụ thanh toán hóa đơn: Đăng ký thanh toán hóa đơn điện, nước, viễn thông lũy kế đạt 2.779 hóa đơn. Trong đó, thanh toán hóa đơn điện đạt 2.001 hóa đơn, thanh toán hóa đơn nước đạt 409 hóa đơn, thanh toán cước viễn thông đạt 369 hóa đơn.

- Triển khai, phủ sóng 250 mã VietQR trên địa bàn huyện phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt. Số lượng khách hàng sử dụng SMS banking là 3.166; Agribank Plus là 7.199 khách hàng

- Giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

### **1.5. Nâng cao nhận thức**

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Tổ chuyển đổi số cộng đồng tăng cường công tác tuyên truyền về lợi ích của chuyển đổi số đến người dân, doanh nghiệp, giúp người dân doanh nghiệp nâng cao nhận thức, hiểu rõ về lợi ích và hiệu quả của việc chuyển đổi số.

### **1.6. Đảm bảo an toàn thông tin mạng**

Công tác quản lý nhà nước về công nghệ thông tin, công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin được quan tâm, chú trọng. Cài đặt phần mềm bảo vệ diệt virus, phòng chống mã độc cho toàn hệ thống máy tính của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn. Thông tin tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, thực hiện tốt hướng dẫn của Cục An toàn thông tin, Sở Thông tin và Truyền thông khi có cảnh báo lỗ hổng bảo mật có thể ảnh hưởng đến máy tính người dùng và an toàn thông tin.

Đẩy mạnh triển khai chữ ký số, chứng thực số trong các giao dịch điện tử giữa các cơ quan nhà nước với nhau và giữa các cơ quan nhà nước với người dân và doanh nghiệp; Triển khai giải pháp an toàn dữ liệu và phòng, chống virus mạng máy tính của các cơ quan, đơn vị. Cử công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về an toàn thông tin mạng do tỉnh tổ chức.

## **2. Kết quả, tình hình triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh năm 2024**

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại kế hoạch hoạt động của Ủy ban năm 2024, UBND huyện đã chỉ đạo: Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn tiếp tục nêu cao ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của huyện, Ban Chỉ đạo huyện về chuyển đổi số; trên cơ sở Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 của UBND huyện, khẩn trương xây dựng Kế hoạch và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể về chuyển đổi số tại đơn vị, địa phương đảm bảo phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế, đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo để thúc đẩy chuyển đổi số tại đơn vị, địa phương mình; tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đề án, dự án đầu tư về công nghệ thông tin, chuyển đổi số đã được phê duyệt theo quy định. Đồng thời tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa và Truyền thông và các cơ quan đơn vị địa phương trên địa bàn huyện tiếp tục đẩy mạnh thông tin tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số quốc gia, nhất là dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng số...

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

- Hạ tầng kỹ thuật CNTT ở một số xã chưa đồng bộ; việc triển khai các giải pháp bảo mật, đảm bảo an toàn thông tin tại một số cơ quan đơn vị chưa được quan tâm đúng mức; Tỷ lệ máy tính được trang bị phần mềm diệt virus chưa đảm bảo quy định.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng chưa cao. Một số địa phương chưa cập nhật đầy đủ thông tin về tiếp nhận, xử lý và trả kết quả TTHC trên cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử.

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến thực hiện gửi nhận hồ sơ, nhận kết quả trực tuyến còn thấp, chưa đồng đều; việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích chưa cao; Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên địa bàn còn thấp do đó tỷ lệ thanh toán các khoản phí lệ phí phát sinh khi thực hiện TTHC chưa được cao. Một số người dân chưa được trang bị kỹ năng số cơ bản để thao tác, sử dụng ứng dụng, nền tảng số.

- Việc lưu trữ hồ sơ vào kho dữ liệu tại các xã còn lúng túng, chưa biết cách thực hiện.

- Hệ thống cơ sở vật chất để thực hiện phương thức chi trả chính sách không dùng tiền mặt tại một số địa phương chưa đảm bảo nên việc thực hiện còn nhiều khó khăn, nhiều đối tượng không có điều kiện để tiếp cận và sử dụng các dịch vụ giao dịch không dùng tiền mặt.

- Hoạt động của Trang thông tin điện tử các xã, thị trấn chưa đạt so với yêu cầu đề ra. Một số mục trên giao diện không có nội dung hoặc nội dung còn sơ sài; việc phối hợp cung cấp tin bài của các cơ quan, đơn vị còn hạn chế.

- Nguồn lực về Chuyển đổi số, đặc biệt là nhân lực về an toàn thông tin phục vụ phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số còn thiếu.

## **2. Nguyên nhân**

- Một số cơ quan, đơn vị còn lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung theo bộ tiêu chí đánh giá mức độ xây dựng chính quyền điện tử. Kinh phí dành cho đầu tư hạ tầng CNTT, ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử, công tác chuyển đổi số chưa đáp ứng với nhu cầu thực tế.

- Công tác chỉ đạo, giám sát, đôn đốc triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử chưa đồng đều.

- Nhận thức của người dân và doanh nghiệp về dịch vụ công còn hạn chế; chậm thay đổi thói quen đến trực tiếp các cơ quan nhà nước để giải quyết thủ tục hành chính; còn e ngại mất an toàn thông tin khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, do đó tỷ lệ hồ sơ sử dụng dịch vụ công trực tuyến chưa cao.

- Trình độ công nghệ thông tin của cán bộ, công chức, viên chức mới đáp ứng ở mức cơ bản vì vậy còn hạn chế trong công tác tham mưu, triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin.

- Trang thông tin điện tử các xã, thị trấn mới đi vào hoạt động; cán bộ được phân công quản trị đều kiêm nhiệm do đó chưa thông thạo trong công tác vận hành Trang thông tin điện tử theo quy định.

### **III. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục triển khai, thực hiện những nội dung, nhiệm vụ được phân công trong kế hoạch Chuyển đổi số huyện của tỉnh, của huyện năm 2025 và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2025 nhằm tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, điều hành từ huyện đến xã; đẩy mạnh thực hiện trao đổi văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị.

2. Thực hiện các báo cáo, báo cáo định kỳ kịp thời, đúng thời gian quy định.

3. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng. Gắn chế độ trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thi hành nhiệm vụ, công vụ của cơ quan. gắn việc thực hiện công tác phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng với công tác thi đua khen thưởng để nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phối hợp tuyên truyền công tác phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng của cơ quan và địa phương. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

5. Tiếp tục đơn đốc các cơ quan, các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác tiếp nhận và thụ lý các TTHC qua dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình và thanh toán trực tuyến, số hóa thành phần hồ sơ và số hóa kết quả hồ sơ.

6. Tiếp tục Phát triển hạ tầng số, đầu tư, nâng cấp các thiết bị mạng, mua sắm các hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu, hệ thống dịch vụ công, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác nội bộ của đơn vị.

7. Tiếp tục phối hợp phát triển dữ liệu, tích hợp các cơ sở dữ liệu nền tảng dùng chung, kết nối, chia sẻ, khai thác trên phạm vi toàn huyện với cơ sở dữ liệu Quốc gia, Bộ, ngành, tỉnh.

8. Thường xuyên rà soát, ưu tiên đầu tư trang thiết bị an toàn thông tin, trang thiết bị an ninh bảo mật cho các hệ thống ứng dụng, hệ thống mạng. Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, đảm bảo hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức, sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố an toàn thông tin mạng.

### **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cao Bằng tổ chức, đào tạo tập huấn cụ thể với hình thức trực tiếp hướng dẫn để đảm bảo về kỹ năng nghiệp vụ và đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các Tổ CĐSCĐ để

kịp thời động viên, khuyến khích các thành viên thực hiện nhiệm vụ theo chủ trương, chỉ đạo về chuyển đổi số.

- Mở lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu cho các đơn vị quản lý nhà nước ở cơ sở trong công tác quản lý, phát hiện, xử lý các thông tin xấu, độc, sai sự thật... không đúng với chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên không gian mạng.

Trên đây là báo cáo kết quả chuyển đổi số tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Nguyễn Bình./.

***Nơi nhận:***

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện; (*đăng tải*)
- ĐVTr: VH TT (Linh, Thủy);
- ĐVSoD: VP HĐND&UBND (Hiển);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Hiển Hòa**

**DANH MỤC VĂN BẢN ĐÃ BAN HÀNH***(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND, ngày / 02 /2025 của UBND huyện)*

<b>STT</b>	<b>Số/Trích yếu văn bản</b>
1	Công văn số 121/UBND-VHTT ngày 17/01/2025 về việc tiếp tục triển khai tuyên truyền và sử dụng i-Speed để đo tốc độ truy nhập Internet băng rộng di động trên địa bàn huyện
2	Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 17/01/2025 về kế hoạch tăng cường phòng, ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản sử dụng công nghệ cao trên không gian mạng trên địa bàn huyện Nguyên Bình
3	Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 24/01/2025 về kế hoạch kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2025 trên địa bàn huyện Nguyên Bình
4	Công văn số 167/UBND-VHTT ngày 10/02/2025 về việc triển khai công văn số 48/CP-KGVX ngày 24/01/2025 của Chính phủ
5	Công văn số 269/UBND-VP ngày 10/02/2025 về việc triển khai thực hiện công văn số 201/UBND-TTPVHCC
6	Công văn số 282/UBND-VHTT ngày 11/02/2025 V/v góp ý đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Cao Bằng